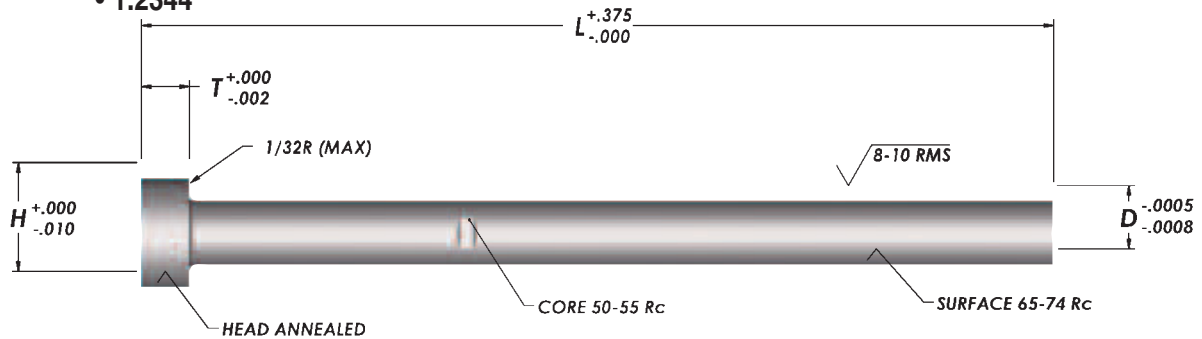


Through Hard - Parallel Inch

Material • AISI: H13
• 1.2344



D	Cat. No.	L							H	T
		6"		10"		14"		18"		
		STD.	+ .005	STD.	+ .005	STD.	+ .005			
1/32	RHX-02	L06	L065						1/4	1/8
3/64	RHX-03	L06	L065						1/4	1/8
1/16	RHX-05	L06		L10	L105				1/4	1/8
5/64	RHX-06	L06		L10	L105				1/4	1/8
3/32	RHX-07	L06		L10	L105				1/4	1/8
7/64	RHX-08	L06		L10	L105				1/4	1/8
1/8	RHX-09	L06		L10	L105	L14	L145		1/4	1/8
9/64	RHX-10	L06		L10	L105	L14	L145		1/4	1/8
5/32	RHX-11	L06		L10	L105	L14	L145		9/32	5/32
11/64	RHX-12	L06		L10	L105	L14	L145		11/32	3/16
3/16	RHX-13	L06		L10	L105	L14	L145		3/8	3/16
13/64	RHX-14	L06		L10		L14	L145		3/8	3/16
7/32	RHX-15	L06		L10	L105	L14	L145		13/32	3/16
15/64	RHX-16	L06		L10		L14	L145		13/32	3/16
1/4	RHX-17	L06		L10	L105	L14	L145	L18	7/16	3/16
17/64	RHX-18	L06		L10		L14	L145		7/16	1/4
9/32	RHX-19	L06		L10	L105	L14	L145		7/16	1/4
19/64	RHX-20	L06		L10		L14	L145		1/2	1/4
5/16	RHX-21	L06		L10	L105	L14	L145	L18	1/2	1/4
21/64	RHX-22	L06		L10		L14	L145		9/16	1/4
11/32	RHX-23	L06		L10	L105	L14	L145		9/16	1/4
23/64	RHX-24	L06		L10		L14	L145		5/8	1/4
3/8	RHX-25	L06		L10	L105	L14	L145	L18	5/8	1/4
25/64	RHX-26	L06		L10		L14	L145		37/64	1/4
13/32	RHX-27	L06		L10	L105	L14	L145		11/16	1/4
27/64	RHX-28	L06		L10		L14	L145		11/16	1/4
7/16	RHX-29	L06		L10	L105	L14	L145		11/16	1/4
29/64	RHX-30	L06		L10		L14	L145		45/64	1/4
15/32	RHX-31	L06		L10	L105	L14	L145		3/4	1/4
31/64	RHX-32	L06		L10		L14	L145		3/4	1/4
1/2	RHX-33	L06		L10	L105	L14	L145	L18	3/4	1/4
17/32	RHX-34	L06		L10		L14			3/4	1/4
9/16	RHX-35	L06		L10		L14			13/16	1/4
5/8	RHX-37	L06		L10		L14		L18	7/8	1/4
11/16	RHX-39	L06		L10		L14			15/16	1/4
3/4	RHX-41	L06		L10		L14		L18	1	1/4
7/8	RHX-45	L06		L10		L14			1-1/8	1/4
1	RHX-47	L06		L10		L14		L18	1-1/4	1/4

- To order, add overall length "L" to Catalog Number. Example: RHX-03L06
- New Items shown in **bold** print. Example: RHX-03**L065**